

Bản án số: 124/2021/HSST  
Ngày 31/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÀ DÂN QUẬN C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Trung Hiến**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Bùi Thanh Trí**

2. Ông **Nguyễn Thanh Tùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận C: Bà **Phạm Thị Cúc** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2021/QĐXX ngày 03/12/2021 đối với bị cáo:

**Bị cáo: Nguyễn Hồng Ân**; sinh ngày 06 tháng 02 năm 1996

Nơi cư trú: ấp H, xã T, thành phố T, tỉnh Cà Mau.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn Hoàng Th; Họ tên mẹ: Trần Mỹ P;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt truy nã vào ngày 04/02/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:**

1. **Đoàn Thị Trâm A**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp An Lợi, xã V, huyện Nam, tỉnh Bến Tre.

2. **Hà Thị Kiều A**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Phú Ninh, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

3. **Huỳnh Thái B**, sinh năm 2000 (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 1057/4/49 Lâm Quang Ky, thành phố T, tỉnh Kiên Giang.

4. **Nguyễn Hoàng B**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).  
Địa chỉ: ấp 8 Xáng 1, xã o, huyện A, tỉnh Kiên Giang.
5. **Cao Thị Kim C**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).  
Địa chỉ: ấp Tam Hòa, xã 1, huyện t, tỉnh Sóc Trăng.
6. **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1996 (Vắng mặt).  
Địa chỉ: Số 207B ấp Thạnh Nguyên, xã o, huyện t, tỉnh Kiên Giang.
7. **Châu Hồng C**, sinh năm 2000 (Có mặt).  
Địa chỉ: ấp TÂ Phong, xã y, huyện i, tỉnh Cà Mau.
8. **Trần Thị Kim C**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).  
Địa chỉ: ấp Phước Thắng A, xã o, huyện j, tỉnh Bạc Liêu.
9. **Nguyễn Thị Diệp Đ**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).  
Địa chỉ: ấp Nhà Lầu II, xã A, huyện Â, tỉnh Bạc Liêu.
10. **Đặng Văn D**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).  
Địa chỉ: ấp Bình Đức 3, xã o, thành phố c, tỉnh An Giang.
11. **Trần Tiến Đ**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).  
Địa chỉ: ấp 7 Chợ, xã o, huyện o, tỉnh Kiên Giang.
12. **Nguyễn Thị Ngọc D**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).  
Địa chỉ: ấp Kinh Xuôi, xã Ngọc Thành, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.
13. **Đào Hồng D**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).  
Địa chỉ: ấp TÂ Hiệp, xã TÂ DÂ, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.
14. **Hứa Hoàng D** sinh năm 2000 (Có đơn xin vắng mặt).  
Địa chỉ: Mương 40, xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.
15. **Hồ Văn Đ**, sinh năm 1999 (Có mặt).  
Địa chỉ: Số 152, ấp 2, xã TÂ Lộc, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.
16. **Nguyễn Nhật D**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).  
Địa chỉ: Số 63 ấp Đông Mỹ, thị trấn Ngã 6, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.
17. **Trần Kim Nghi E** sinh năm 1997 (Có mặt).  
Địa chỉ: ấp Thắng Lợi, xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.
18. **Võ Ngọc H**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).  
Địa chỉ: ấp 18, xã Biển Bạch, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

19. **Nguyễn Văn Nhựt H**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 357 Khóm Vĩnh Tiền, phường 3, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

20. **Nguyễn Như H**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tham Trơi, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

21. **Hồ Văn K**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 1, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

22. **Lương Anh K**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Nội Ô, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

23. **Châu Tuấn K**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 69/59 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

24. **Đặng Thanh L**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 53 đường 30/4, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

25. **Mai Mỹ L**, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

26. **Trương Vũ L**, sinh năm 1999 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 71 ấp 5 Biển B, xã Nam Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

27. **Nguyễn Trương M**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 4, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

28. **Trần Xiếu M**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 225 Nguyễn Đình Chiểu, khóm 8, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

29. **Ngô Thị Thùy Ng**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm Vĩnh Tiền, phường 3, thị xã Ngã 5, tỉnh Sóc Trăng.

30. **Thạch Kim Ng**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Trà Ông, xã Viên Bình, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

31. **Lê Hữu Ng**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Hòa Thới, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

32. **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 498A, khu vực 3, phường Ba Láng, quận C, thành phố Cần Thơ.

33. **Nguyễn Thị Bích N**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 483 ấp B1, xã Thạnh Thắng, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

34. **Đông Thảo N**, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Kinh Tư, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

35. **Bùi Thiện N**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 668 tổ 23 ấp Bình Phước, xã Bình Chánh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

36. **Võ Thanh N**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu xin vắng mặt).

Địa chỉ: An Ninh 2, thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

37. **Huỳnh Hoàng N**, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp 5A, xã Ba Trinh, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

38. **Phạm Tuyết N**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu xin vắng mặt).

Địa chỉ: 703 Mạc Cửu, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

39. **Danh Thị Huyền N**, sinh năm 1999 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Lê Văn Xe, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

40. **Nguyễn Thị Mộng N**, sinh năm 2000 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 247, khóm TÂ Trung, phường 2, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

41. **Trần Thị N**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 273, ấp Tác Thủ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

42. **Đoàn Chí N**, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Láng Tượng, xã TÂ Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

43. **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Vĩnh Tắc, xã Vĩnh XuÂ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

44. **Trần Huỳnh P**, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Láng Chiếu, xã Đất Mới, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

45. **Trịnh Đình Q**, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 06 La Sơn Phu Tử, khóm Bình Long 2, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

46. **Lư Thanh Q**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp An Hòa, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

47. **Đỗ Ngọc S**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 9, ấp Mỹ Thạnh C, xã Mỹ Thuận, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

48. **Ngô Việt S**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Thứ Nhất, xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

49. **Lương Ngọc T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 15, xã Phong Tân, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

50. **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

51. **Võ Thị Anh T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 30, tổ 1, ấp Bình Thạnh, xã Bình Phú, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

52. **Nguyễn Minh T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Rạch Lùm C, xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

53. **Lê Tuyết T**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tân Thành, xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

54. **Phạm Chí T**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 56, ấp Phước Long, xã Long Bình, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

55. **Phạm Thị Thu T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 422, tổ 4, ấp Mỹ Thạnh, xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

56. **Lê Thị Cẩm T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Chín Ghi, xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

57. **Nguyễn Cẩm T**, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Nam Chánh, xã Tân Dân, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

58. **Nguyễn Hoàng T**, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Mỹ 1, xã Hòa Lưu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

59. **Trương Ngọc T**, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 31, ấp Rạch Cóc, xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

60. **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Trường Phú 1, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

61. **Mai Huyền Tr**, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Rau Dừa, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

62. **Nguyễn Thị Thùy T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tam Hòa, xã Gia Hòa 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

63. **Nguyễn Thị Ngọc T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Bãi Nam, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

64. **Huỳnh Trung T**, sinh năm 2000 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Lô 3B, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

65. **Lê Thị Cẩm T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 290, tổ 8, ấp Mỹ Nghĩa 1, xã Mỹ Phước Tây, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

66. **Trần Thị Cẩm T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 243 khu vực TÂ Qui, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

67. **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Cạn Ngọn A, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

68. **Ngô Nguyễn Bích T**, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 325 khu vực Long Thạnh 1, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

69. **Phạm Thị Ngọc T**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 2, xã Thường Phước 2, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

70. **Danh Tăng Tổ Q**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 61 khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

71. **Hồ Thu U**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Rạch Ruộng B, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

72. **Trần Cát V**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 699 ấp TÂ Huệ, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

73. **Danh Hoàng V**, sinh năm 2000 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Danh Thới, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

74. **Trần Tường V**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Đường Nguyễn Trãi, khóm 1, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

75. **Lưu Bảo X**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Hòa Khanh, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

76. **Trần Ngọc N**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 404, Lý Thường Kiệt, khóm 5, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

77. **Huỳnh Ngọc Y**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Chợ Cũ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

78. **Tạ Kim Y**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 973, Nguyễn Tất Thành, khóm Cái Nai, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

79. **Lê Hạnh N**, sinh năm 1999 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 10, ấp Hội An, xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

80. **Phạm Hoàng K**, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 135/4 đường Trần Phú, khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

81. **Trần Thị Yến N**, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Vĩnh Đông 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang.

82. **Phan Lâm Công D**, sinh năm 2000 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 76/145 Sư Vạn Hạnh, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

83. **Dương Thị Như T**, sinh năm 1992 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 42, ấp 1, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

84. **Đoàn Thị Bích T**, sinh năm 1989 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp TÂ Phong, xã TÂ Hội, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà **Võ Thị Thanh B**, sinh năm 1993 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: ấp 3, Xã TÂ Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

**\* Người làm chứng:**

**Cô Tất Duyên Th**, sinh năm 1978 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 229/5/1 đường 3/2 phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

Nguyễn Hồng Ân là sinh viên lớp Tài chính - Ngã hàng khóa 13 (niên khóa 2018-2022) trường Đại học Tây Đô thuộc phường Lê Bình, quận C, thành phố Cần Thơ. Khi được xét tuyển vào trường, Ân ứng cử làm lớp trưởng và được nhà trường giao nhiệm vụ quản lý lớp, hỗ trợ cố vấn học tập nắm bắt tình hình chung của lớp, là cầu nối truyền đạt các văn bản, thông tin của trường, khoa đến các sinh viên trong lớp. Trong thời gian học tại trường Ân đứng ra thông báo và tự thu rất nhiều khoản tiền như tiền học phí học kỳ 2 năm học 2018-2019, tiền học vượt (học hè), tiền thi qua môn, tiền bảo hiểm...của 82 sinh viên trong lớp chiếm đoạt số tiền 262.527.000 đồng. Ngày 05/6/2019, các sinh viên trong lớp phát hiện sự việc và báo về trường thì Ân đã nghỉ học và bỏ đi khỏi địa phương.

Ngày 11/6/2019 Trường đại học Tây Đô có văn bản báo cáo sự việc gửi Công an thành phố Cần Thơ, cùng thời gian trên Công an thành phố Cần Thơ đã tiếp nhận đơn tố cáo của chị Dương Thị Như Thanh, Đoàn Thị Bích Thủy và Võ Thị Thanh Bình tố giác Nguyễn Hồng Ân có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do sự việc diễn ra trên địa bàn quận C nên Phòng An ninh chính trị nội bộ (PA03)- Công an thành phố Cần Thơ chuyển toàn bộ nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận C, thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền (BL 01-04) .

Theo công văn số 675/ĐHTĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Trường Đại học Tây Đô cung cấp thông tin có nội dung:

“ Đối với lớp Tài chính - Ngã hàng khóa 13 nhập học năm 2018, từ khi bắt đầu nhập học đến nay Nhà trường có phát hành thông báo thu các khoản như sau:

- Thông báo thu học phí học kỳ 1 năm học 2018-2019 và các khoản phí, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn khi nộp thủ tục nhập học: Sinh viên đóng trực tiếp tại trường (Phòng tài chính kế hoạch) hoặc chuyển tiền vào tài khoản của Trường Đại học Tây Đô tại Ngã hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh C, thành phố Cần Thơ.

- Thông báo số 06/TB-ĐHTĐ ngày 02/01/2019 về việc thu học phí học kỳ 2 năm học 2018-2019: Sinh viên đóng học phí tại Ngã hàng TMCP Công thương Việt Nam, Chi nhánh Cần Thơ.

- Thông báo số 341/TB-ĐHTĐ ngày 09/5/2019 về việc sinh viên đăng ký học kỳ hè, năm học 2018-2019: Sinh viên đóng trực tiếp tại Phòng tài chính Kế hoạch.



Khi sinh viên đóng học phí hoặc các khoản phí bằng tiền mặt tại trường, Phòng tài chính kế hoạch sẽ xuất hóa đơn hoặc phiếu thu có đóng dấu của trường Đại học Tây Đô giao cho sinh viên.

Việc sinh viên Nguyễn Hồng Ân thông báo và thu các khoản tiền như: tiền học vượt, tiền học kỳ, tiền học anh văn, vi tính, tiền bảo hiểm, tiền qua môn thể chất, tiền liên hoan giao lưu với thầy cô để qua môn là sai với quy định của Nhà trường.” (BL 54,58).

Ngày 17/12/2019 ông Trần Minh Tấn, giảng viên trường Đại học Tây Đô đã giao nộp cho cơ quan điều tra 06 phiếu thu tiền liên hoan, bảo hiểm; 01 hồ sơ nhập học của Nguyễn Hồng Ân; 10 bản tường trình của sinh viên lớp tài chính ngÂ hàng khóa 13; các danh sách do sinh viên tự lập thể hiện các khoản tiền đã đóng cho Nguyễn Hồng Ân (BL 129-130).

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ngày 04/7/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã ra quyết định truy nã đối với Nguyễn Hồng Ân.

Ngày 04/02/2021, Công an thành phố Hồ Chí Minh đã bắt được bị can Nguyễn Hồng Ân và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận C, thành phố Cần Thơ để giải quyết.

Tại cơ quan công an bị can Ân khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Việc bị can tự ý thu các khoản tiền trên là trái với quy định của Nhà trường, do cần tiền để tiêu xài cá nhân, bị can đã đưa ra nhiều thông tin gian dối để các bị hại tin tưởng và đóng tiền cho bị can. Trong khoảng thời gian từ ngày 10/8/2018 đến ngày 05/6/2019 bị can đã thu và chiếm đoạt rất nhiều khoản tiền cụ thể:

Đối với tiền học kỳ hè (học vượt): Vào tháng 5 năm 2019 (gần cuối học kỳ 2 năm học 2018-2019), Nhà trường thông báo mở lớp học hè (học vượt) mục đích để sinh viên có thể ra trường sớm hơn so với chương trình đào tạo, mức thu mỗi sinh viên là 2.880.000 đồng. Biết được việc này Ân đã nghĩ ra nhiều thủ đoạn để các bạn sinh viên tin tưởng đóng tiền cho Ân. Ngoài việc thông báo trên lớp nhiều lần, Ân còn thông báo trên nhóm Zalo của lớp với nội dung ai có nhu cầu học hè thì đóng tiền trực tiếp cho Ân để Ân lập danh sách gửi cho trường. Ân hối thúc cả lớp đóng tiền trước thời hạn của nhà trường hoặc nhắn tin riêng cho một số bạn. Để tạo niềm tin Ân nói dối các bạn không cần đi học cũng được qua môn hay cứ nghỉ hè ở nhà sau này lên ký tên là qua môn, các môn học hè này để không cần đi học cũng được điểm cao...Khi thu tiền có nhiều bị hại ký tên vào sổ tay cá nhân hoặc danh sách do Ân tự lập, cũng có trường hợp Ân tự thu mà không cho bị hại ký tên. Khi thu được tiền Ân không nộp về trường, không đăng ký danh sách học hè cho lớp mà chiếm đoạt luôn tổng số tiền **213.120.000** đồng của 74 sinh viên gồm: Đoàn Thị Trâm Anh, Hà Thị Kiều Anh, Huỳnh Thái Bảo, Nguyễn Hoàng Bảo, Cao Thị Kim Chi, Nguyễn Văn Chiến, Châu Hồng Cúc, Trần Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Diệp Đăng, Đặng Văn

Danh, Trần Tiến Đạt, Nguyễn Thị Ngọc Diễm, Đào Hồng Diệu, Hứa Hoàng Dự, Hồ Văn Dương, Nguyễn Nhật Duy, Trần Kim Nghị Em, Võ Ngọc HÂ, Nguyễn Văn Nhựt Hào, Nguyễn Như Hoài, Hồ Văn Khanh, Lương Anh Khoa, Châu Tuấn Kiệt, Đặng Thanh Liêm, Mai Mỹ Linh, Trần Xiêu Muội, Ngô Thị Thùy Ngã, Nguyễn Ngọc Ngoan, Đồng Thảo Nguyên, Bùi Thiện Nhã, Võ Thanh Nhã, Huỳnh Hoàng Nhật, Phạm Tuyết Nhi, Danh Thị Huyền Nhu, Nguyễn Thị Mộng Như, Trần Thị Như, Đoàn Chí Nil, Trần Huỳnh Phương, Lư Thanh Quốc, Đỗ Ngọc Sang, Ngô Việt Sil, Nguyễn Tấn Thành, Lương Ngọc Thơ, Võ Thị Anh Thơ, Nguyễn Minh Thoa, Lê Tuyết Thư, Phạm Chí Thượng, Phạm Thị Thu Thủy, Lê Thị Cẩm Tiên, Nguyễn Cẩm Tiên, Nguyễn Hoàng Tính, Trương Ngọc Toán, Nguyễn Quốc Toàn, Mai Huyền Trã, Nguyễn Thị Thùy Trang, Nguyễn Thị Ngọc Trúc, Huỳnh Trung Tú, Lê Thị Cẩm Tú, Trần Thị Cẩm Tú, Ngô Nguyễn Bích Tuyên, Phạm Thị Ngọc Tuyên, Danh Tăng Tú Uyên, Hồ Thu Uyên, Trần Cát Vi, Danh Hoàng Vững, Trần Tường Vy, Lưu Bảo Xuyên, Trần Ngọc Như Ý, Huỳnh Ngọc Yên, Lê Hạnh Nguyên, Phạm Hoàng Khang, Trần Thị Yến Nhi, Phạm Lâm Công Danh và Tạ Kim Yên.

Đối với số tiền học phí học kỳ 2 năm học 2018-2019: Theo dự kiến ban đầu Nhà trường thu học phí của mỗi sinh viên trong học kỳ 2 năm thứ nhất với số tiền 7.650.000 đồng. Ngày 02/01/2019 trường ban hành thông báo chính thức bằng văn bản thông tin cho lớp mức thu học phí học kỳ 2 mỗi sinh viên phải đóng là 6.540.000 đồng. Ấ trực tiếp nhận thông tin từ Phòng tài chính của Nhà trường, thay vì thông báo cho cả lớp tự tới Ngã hàng đóng số tiền 6.540.000 đồng vào tài khoản của Nhà trường thì Ấ lại thông báo lớp đóng tiền học phí trực tiếp cho Ấ với mức thu cao hơn số tiền trường yêu cầu nhằm chiếm đoạt số tiền chênh lệch. Bị can đã thu tiền của 19 bị hại gồm: Nguyễn Hoàng Bảo, Trần Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Diệp Đang, Nguyễn Như Hoài, Trương Vũ Linh, Thạch Kim Ngã, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Võ Thanh Nhã, Huỳnh Hoàng Nhật, Đoàn Chí Nil, Đỗ Ngọc Sang, Nguyễn Tấn Thành, Lương Ngọc Thơ, Lê Tuyết Thư, Lê Thị Cẩm Tiên, Danh Tăng Tô Uyên, Trần Tường Vy, Trần Ngọc Như Ý và Tạ Kim Yên. Số tiền chênh lệch của mỗi sinh viên dao động từ 1.000.000 đồng đến 1.600.000 đồng, Ấ yêu cầu bao nhiêu thì bị hại đóng bấy nhiêu. Đối với khoản tiền trên Ấ thu được tổng cộng là 144.460.000 đồng, Ấ có đóng vào tài khoản Nhà trường 123.460.000 đồng. Còn lại **21.000.000 đồng** Ấ không trả cho các bị hại mà chiếm đoạt và tiêu xài cá nhân hết.

Đối với tiền bảo hiểm y tế: Bị can biết được khi sinh viên vào trường thì phải đóng bảo hiểm y tế hoặc bảo hiểm tai nạn nên khoảng thời gian giữa học kỳ 1 của năm thứ nhất bị can đã thông báo trên lớp ai chưa đóng bảo hiểm y tế hay bảo hiểm tai nạn thì đóng tiền trực tiếp cho bị can để bị can đóng về nhà trường. Để tạo sự tin tưởng khi các bị hại đóng tiền cho bị can thì bị can đã viết phiếu thu tiền thể hiện có nhận tiền của các bị hại. Bị can đã thu số tiền **5.357.000 đồng** của 10 sinh viên gồm: Đoàn Thị Trâm Anh với số tiền 526.000 đồng, Nguyễn Hoàng Bảo số tiền 526.000

đồng, Nguyễn Văn Chiến số tiền 526.000 đồng, Châu Hồng Cúc số tiền 526.000 đồng, Nguyễn Thị Ngọc Diễm số tiền 526.000 đồng, Lê Hữu Nghĩa số tiền 675.000 đồng, Đoàn Chí Nil số tiền 526.000 đồng, Nguyễn Tấn Thành số tiền 500.000 đồng, Phạm Chí Thượng số tiền 526.000 đồng và Tạ Kim Yến số tiền 500.000 đồng. Sau đó bị can không nộp về trường mà chiếm đoạt và tiêu xài cá nhân hết.

Đối với tiền liên hoan và các khoản tiền khác: Sau khi thi xong môn toán cao cấp, do đề thi khó nên Á nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của các bị hại bằng cách Á gặp các bị hại và nói ai làm bài không tốt (khả năng thi rớt) thì đóng cho Á 150.000 đồng để Á tổ chức liên hoan mời thầy dạy toán nâng điểm cho các bị hại không rớt môn. Thực tế đã có 18 bị hại tin tưởng đóng tiền cho Á gồm: Huỳnh Thái Bảo, Cao Thị Kim Chi, Nguyễn Văn Chiến, Châu Hồng Cúc, Nguyễn Nhật Duy, Lương Anh Khoa, Mai Mỹ Linh, Trần Xiếu Muội, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Huỳnh Hoàng Nhật, Trịnh Đình Quý, Phạm Chí Thượng, Lê Thị Cẩm Tiên, Nguyễn Quốc Toàn, Mai Huyền Trâm, Huỳnh Trung Tú, Lê Thị Cẩm Tú và Lưu Bảo Xuyên. Sau khi thu tiền Á không tổ chức liên hoan mà chiếm đoạt số tiền **2.700.000 đồng** để tiêu xài cá nhân; với thủ đoạn tương tự, bị can Á đã nói dối và thu của Ngô Việt Sĩ **2.000.000 đồng**, Nguyễn Thanh Tùng **5.800.000 đồng** chiếm đoạt số tiền **7.800.000 đồng** hứa hẹn để lo cho các bị hại có chứng chỉ anh văn; thu **8.000.000 đồng** của các bị hại Nguyễn Hoàng Phúc, Nguyễn Quốc Toàn, Phạm Thị Ngọc Tuyên và Danh Hoàng Vững (mỗi bị hại 2.000.000 đồng) hứa hẹn để lo cho các bị hại có chứng chỉ tin học nhưng thực tế các bị hại không có chứng chỉ này. Ngoài ra, Á thu của Đào Hồng Diệu số tiền **500.000 đồng**, Đặng Thanh Liêm số tiền **1.500.000 đồng**, Nguyễn Trương Ngọc Mai số tiền **500.000 đồng**, Thạch Kim Ngân số tiền **500.000 đồng**, Đồng Thảo Nguyên **1.400.000 đồng** và Lê Thị Cẩm Tú số tiền **150.000 đồng** thông qua việc hứa hẹn lo cho những sinh viên này qua môn giáo dục thể chất, môn Toeic 2 nhưng thực tế những sinh viên này vẫn bị rớt môn.

Bên cạnh đó quá trình điều tra bị can Á khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 3/2018 đến tháng 8/2018 Á làm trong công ty bảo hiểm xã hội nên quen biết chị Dương Thị Như Thanh, chị Đoàn Thị Bích Thủy và chị Võ Thị Thanh Bình. Trong thời gian trên Á đã nói dối chị Dương Thị Như Thanh và Đoàn Thị Bích Thủy đưa tiền cho Á để hùn hạp làm ăn (cho vay lấy lãi) nhưng thực chất là nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân. Chị Thanh và Thủy tin tưởng nên đã nhiều lần chuyển khoản cho Á, có một số lần chị Thủy đưa tiền trực tiếp cho Á tại địa bàn quận C, thành phố Cần Thơ với số tiền 10.848.000 đồng. Tổng số tiền Á nhận của chị Thanh và chị Thủy với lý do hùn hạp làm ăn thì Á chiếm đoạt của Dương Thị Như Thanh là 17.500.000 đồng; chiếm đoạt của Đoàn Thị Bích Thủy 20.000.000 đồng (BL 149-876).

Riêng số tiền bị can Á còn mượn của chị Dương Thị Như Thanh 73.000.000 đồng, chị Đoàn Thị Bích Thủy 50.000.000 đồng và chị Võ Thị Thanh Bình 6.000.000

đồng xét về bản chất là giao dịch dấn sự nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã hướng dẫn chị Thanh, Thủy, Bình khởi kiện vụ án tranh chấp dấn sự ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

Về trách nhiệm dấn sự: Các bị hại yêu cầu bị can Nguyễn Hồng Ân bồi thường tổng số tiền **300.027.000** đồng. Trong đó: chị Đoàn Thị Trâm Anh yêu cầu **3.406.000** đồng; chị Hà Thị Kiều Anh **2.880.000** đồng; anh Huỳnh Thái Bảo **3.030.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Bảo **4.516.000** đồng; chị Cao Thị Kim Chi **3.030.000** đồng, anh Nguyễn Văn Chiến **3.556.000** đồng; chị Châu Hồng Cúc **3.556.000** đồng; chị Trần Thị Kim Cương **3.990.000** đồng; chị Nguyễn Thị Diệp Đăng **3.990.000** đồng; anh Đặng Văn Danh **2.880.000** đồng; anh Trần Tiến Đạt **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Diễm **3.406.000** đồng; chị Đào Hồng Diệu **3.380.000** đồng; anh Hứa Hoàng Dự **2.880.000** đồng; anh Hồ Văn Dương **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Nhật Duy **3.030.000** đồng; anh Trần Kim Nghị Em **2.880.000** đồng; chị Võ Ngọc Hân **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Văn Nhứt Hào **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Như Hoài **3.990.000** đồng; anh Hồ Văn Khanh **2.880.000** đồng; anh Lương Anh Khoa **3.030.000** đồng; anh Châu Tuấn Kiệt **2.880.000** đồng; anh Đặng Thanh Liêm **4.380.000** đồng; chị Mai Mỹ Linh **3.030.000** đồng, anh Trương Vũ Linh **1.110.000** đồng; chị Nguyễn Trương Ngọc Mai **500.000** đồng; chị Trần Xiêu Muội **3.030.000** đồng; chị Ngô Thị Thùy Ngã **2.880.000** đồng; chị Thạch Kim Ngã **1.610.000** đồng; anh Lê Hữu Nghĩa **675.000** đồng; anh Nguyễn Ngọc Ngoan **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Bích Ngọc **1.260.000** đồng; chị Đồng Thảo Nguyên **4.280.000** đồng; anh Bùi Thiện Nhã **2.880.000** đồng; anh Võ Thanh Nhã **3.980.000** đồng; anh Huỳnh Hoàng Nhật **4.140.000** đồng; chị Phạm Tuyết Nhi **2.880.000** đồng; chị Danh Thị Huyền Như **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Mộng Như **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Như **2.880.000** đồng; anh Đoàn Chí Nil **4.406.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Phúc **2.000.000** đồng; chị Trần Huỳnh Phương **2.880.000** đồng; anh Trịnh Đình Quý **150.000** đồng; anh Lư Thanh Quốc **2.880.000** đồng; anh Đỗ Ngọc Sang **4.040.000** đồng; anh Ngô Việt Sil **4.880.000** đồng; anh Nguyễn Tấn Thành **4.490.000** đồng; chị Lương Ngọc Thơ **3.980.000** đồng; chị Võ Thị Anh Thơ **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Minh Thoa **2.880.000** đồng; chị Lê Tuyết Thu **3.990.000** đồng; anh Phạm Chí Thượng **3.556.000** đồng; chị Phạm Thị Thu Thủy **2.880.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tiên **4.140.000** đồng; chị Nguyễn Cẩm Tiên **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Tính **2.880.000** đồng; anh Trương Ngọc Toán **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Quốc Toàn **5.030.000** đồng; chị Mai Huyền Trâm **3.030.000** đồng; chị Nguyễn Thị Thùy Trang **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Trúc **2.880.000** đồng; anh Huỳnh Trung Tú **3.030.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tú **3.180.000** đồng; chị Trần Thị Cẩm Tú **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Thanh Tùng **5.800.000** đồng; chị Ngô Nguyễn Bích Tuyền **2.880.000** đồng; chị Phạm Thị Ngọc Tuyền **4.880.000** đồng; chị Danh Tăng Tô Uyên **3.990.000** đồng; chị Hồ Thu Uyên **2.880.000** đồng; chị Trần Cát Vi

**2.880.000** đồng; anh Danh Hoàng Vững **4.880.000** đồng; chị Trần Tường Vy **3.980.000** đồng; anh Lưu Bảo Xuyên **3.030.000** đồng; chị Trần Ngọc Như Ý **3.990.000** đồng; chị Huỳnh Ngọc Yên **2.880.000** đồng; chị Tạ Kim Yên **4.490.000** đồng; chị Lê Hạnh Nguyên **2.880.000** đồng; anh Phạm Hoàng Khang **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Yên Nhi **2.880.000** đồng; anh Phan Lâm Công Danh **2.880.000** đồng; chị Dương Thị Như Thanh **17.500.000** đồng và chị Đoàn Thị Bích Thủy **20.000.000** đồng. Bị can chưa bồi thường theo yêu cầu của các bị hại.

Tại cáo trạng số: 117/CT-VKS ngày 17/11/2021 Viện kiểm sát nhÃ dÃ quận C đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng A về tội ***“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*** theo điểm a khoản 3 điều 174 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhÃ dÃ quận C, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình. Bị cáo đồng ý bồi thường tiền cho các bị hại cụ thể như sau: chị Đoàn Thị Trâm Anh số tiền **3.406.000** đồng; chị Hà Thị Kiều Anh **2.880.000** đồng; anh Huỳnh Thái Bảo **3.030.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Bảo **4.516.000** đồng; chị Cao Thị Kim Chi **3.030.000** đồng, anh Nguyễn Văn Chiến **3.556.000** đồng; chị Châu Hồng Cúc **3.556.000** đồng; chị Trần Thị Kim Cương **3.990.000** đồng; chị Nguyễn Thị Diệp Đang **3.990.000** đồng; anh Đặng Văn Danh **2.880.000** đồng; anh Trần Tiến Đạt **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Diễm **3.406.000** đồng; chị Đào Hồng Diệu **3.380.000** đồng; anh Hứa Hoàng Dự **2.880.000** đồng; anh Hồ Văn Dương **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Nhật Duy **3.030.000** đồng; anh Trần Kim Nghị Em **2.880.000** đồng; chị Võ Ngọc HÃ **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Văn Nhựt Hào **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Như Hoài **3.990.000** đồng; anh Hồ Văn Khanh **2.880.000** đồng; anh Lương Anh Khoa **3.030.000** đồng; anh Châu Tuấn Kiệt **2.880.000** đồng; anh Đặng Thanh Liêm **4.380.000** đồng; chị Mai Mỹ Linh **3.030.000** đồng, anh Trương Vũ Linh **1.110.000** đồng; chị Nguyễn Trương Ngọc Mai **500.000** đồng; chị Trần Xiêu Muội **3.030.000** đồng; chị Ngô Thị Thùy NgÃ **2.880.000** đồng; chị Thạch Kim NgÃ **1.610.000** đồng; anh Lê Hữu Nghĩa **675.000** đồng; anh Nguyễn Ngọc Ngoan **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Bích Ngọc **1.260.000** đồng; chị Đồng Thảo Nguyên **4.280.000** đồng; anh Bùi Thiện NhÃ

**2.880.000** đồng; anh Võ Thanh Nhã **3.980.000** đồng; anh Huỳnh Hoàng Nhật **4.140.000** đồng; chị Phạm Tuyết Nhi **2.880.000** đồng; chị Danh Thị Huyền Như **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Mộng Như **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Như **2.880.000** đồng; anh Đoàn Chí Nil **4.406.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Phúc **2.000.000** đồng; chị Trần Huỳnh Phương **2.880.000** đồng; anh Trịnh Đình Quý **150.000** đồng; anh Lư Thanh Quốc **2.880.000** đồng; anh Đỗ Ngọc Sang **4.040.000** đồng; anh Ngô Việt Sil **4.880.000** đồng; anh Nguyễn Tấn Thành **4.490.000** đồng; chị Lương Ngọc Thơ **3.980.000** đồng; chị Võ Thị Anh Thơ **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Minh Thoa **2.880.000** đồng; chị Lê Tuyết Thu **3.990.000** đồng; anh Phạm Chí Thượng **3.556.000** đồng; chị Phạm Thị Thu Thủy **2.880.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tiên **4.140.000** đồng; chị Nguyễn Cẩm Tiên **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Tính **2.880.000** đồng; anh Trương Ngọc Toán **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Quốc Toán **5.030.000** đồng; chị Mai Huyền Trã **3.030.000** đồng; chị Nguyễn Thị Thùy Trang **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Trúc **2.880.000** đồng; anh Huỳnh Trung Tú **3.030.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tú **3.180.000** đồng; chị Trần Thị Cẩm Tú **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Thanh Tùng **5.800.000** đồng; chị Ngô Nguyễn Bích Tuyền **2.880.000** đồng; chị Phạm Thị Ngọc Tuyền **4.880.000** đồng; chị Danh Tăng Tổ Uyên **3.990.000** đồng; chị Hồ Thu Uyên **2.880.000** đồng; chị Trần Cát Vi **2.880.000** đồng; anh Danh Hoàng Vững **4.880.000** đồng; chị Trần Tường Vy **3.980.000** đồng; anh Lưu Bảo Xuyên **3.030.000** đồng; chị Trần Ngọc Như Ý **3.990.000** đồng; chị Huỳnh Ngọc Yên **2.880.000** đồng; chị Tạ Kim Yên **4.490.000** đồng; chị Lê Hạnh Nguyên **2.880.000** đồng; anh Phạm Hoàng Khang **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Yến Nhi **2.880.000** đồng; anh Phan Lâm Công Danh **2.880.000** đồng; chị Dương Thị Như Thanh **17.500.000** đồng và chị Đoàn Thị Bích Thủy **20.000.000** đồng.

[3] Đối với các bị hại Đoàn Thị Trâm Anh, Hà Thị Kiều Anh, Huỳnh Thái Bảo, Nguyễn Hoàng Bảo, Cao Thị Kim Chi, Trần Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Diệp Đang, Đặng Văn Danh, Trần Tiến Đạt, Nguyễn Thị Ngọc Diễm, Đào Hồng Diệu, Võ Ngọc Hã, Nguyễn Văn Nhựt Hào, Hồ Văn Khanh, Lương Anh Khoa, Châu Tuấn Kiệt, Trương Vũ Linh, Nguyễn Trương Ngọc Mai, Trần Xiếu Muội, Ngô Thị Thùy Ngã, Thạch Kim Ngã, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Võ Thanh Nhã, Phạm Tuyết Nhi, Danh Thị Huyền Như, Trần Thị Như, Lư Thanh Quốc, Đỗ Ngọc Sang, Lương Ngọc Thơ, Nguyễn Tấn Thành, Võ Thị Anh Thơ, Nguyễn Minh Thoa, Phạm Thị Thu Thủy, Lê Thị Cẩm Tiên, Nguyễn Quốc Toán, Nguyễn Thị Thùy Trang, Nguyễn Thị Ngọc Trúc, Huỳnh Trung Tú, Lê Thị Cẩm Tú, Trần Thị Cẩm Tú, Nguyễn Thanh Tùng, Phạm Thị Ngọc Tuyền, Danh Tăng Tổ Quyên, Hồ Thu Quyên, Trần Tường Vy, Lưu Bảo Xuyên, Trần Ngọc Như Ý, Huỳnh Ngọc Yên, Tạ Kim Yên, Lê Hạnh Nguyên, Phan Lê Công Danh, Dương Thị Như Thanh, Đoàn Thị Bích Thủy có đơn xin giải quyết vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thị Thanh Bình có đơn xin giải quyết vắng mặt; người làm chứng Tất Duyên Thu có đơn xin giải quyết vắng mặt; người bị hại Nguyễn Văn Chiến, Hứa Hoàng Dự, Nguyễn Nhật Duy, Đặng Thanh Liêm, Lê Hữu Nghĩa, Nguyễn Ngọc Ngoan, Bùi Thiện Nhã, Nguyễn Thị Mộng Như, Đoàn Chí Nil, Nguyễn Hoàng Phúc, Trịnh Đình Quý, Ngô Việt Sil, Lê Tuyết Thu, Phạm Chí Thượng, Nguyễn Cẩm Tiên, Mai Huyền Trã, Trần Cát Vi,

Phạm Hoàng Khang, Trần Thị Yến Nhi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, quá trình điều tra các đương sự có lời khai rõ ràng cho nên Tòa án áp dụng điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt các đương sự này.

[4] Đối với số tiền mà bị cáo Á còn mượn của chị Dương Thị Như Thanh 73.000.000 đồng, chị Đoàn Thị Bích Thủy 50.000.000 đồng và chị Võ Thị Thanh Bình 6.000.000 đồng. Xét, về bản chất là giao dịch dÂ sự cho nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã hướng dẫn chị Thanh, Thủy, Bình khởi kiện vụ án tranh chấp dÂ sự ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết là phù hợp.

[5] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Á về tội **“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”** theo điểm a khoản 3 điều 174 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức án đối với bị cáo Á từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Về phân trách nhiệm dÂ sự thì ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường tiền cho các bị hại. Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại số tiền cụ thể: chị Đoàn Thị Trâm Anh số tiền **3.406.000** đồng; chị Hà Thị Kiều Anh **2.880.000** đồng; anh Huỳnh Thái Bảo **3.030.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Bảo **4.516.000** đồng; chị Cao Thị Kim Chi **3.030.000** đồng, anh Nguyễn Văn Chiến **3.556.000** đồng; chị Châu Hồng Cúc **3.556.000** đồng; chị Trần Thị Kim Cương **3.990.000** đồng; chị Nguyễn Thị Diệp Đăng **3.990.000** đồng; anh Đặng Văn Danh **2.880.000** đồng; anh Trần Tiến Đạt **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Diễm **3.406.000** đồng; chị Đào Hồng Diệu **3.380.000** đồng; anh Hứa Hoàng Dư **2.880.000** đồng; anh Hồ Văn Dương **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Nhật Duy **3.030.000** đồng; anh Trần Kim Nghị Em **2.880.000** đồng; chị Võ Ngọc HÁ **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Văn Nhựt Hào **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Như Hoài **3.990.000** đồng; anh Hồ Văn Khanh **2.880.000** đồng; anh Lương Anh Khoa **3.030.000** đồng; anh Châu Tuấn Kiệt **2.880.000** đồng; anh Đặng Thanh Liêm **4.380.000** đồng; chị Mai Mỹ Linh **3.030.000** đồng, anh Trương Vũ Linh **1.110.000** đồng; chị Nguyễn Trương Ngọc Mai **500.000** đồng; chị Trần Xiêu Muội **3.030.000** đồng; chị Ngô Thị Thùy NgÁ **2.880.000** đồng; chị Thạch Kim NgÁ **1.610.000** đồng; anh Lê Hữu Nghĩa **675.000** đồng; anh Nguyễn Ngọc Ngoan **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Bích Ngọc **1.260.000** đồng; chị Đồng Thảo Nguyên **4.280.000** đồng; anh Bùi Thiện NhÁ **2.880.000** đồng; anh Võ Thanh NhÁ **3.980.000** đồng; anh Huỳnh Hoàng Nhật **4.140.000** đồng; chị Phạm Tuyết Nhi **2.880.000** đồng; chị Danh Thị Huyền Nhu **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Mộng Như **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Như **2.880.000** đồng; anh Đoàn Chí Nil **4.406.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Phúc **2.000.000** đồng; chị Trần Huỳnh Phương **2.880.000** đồng; anh Trịnh Đình Quý **150.000** đồng; anh Lư Thanh Quốc **2.880.000** đồng; anh Đỗ Ngọc Sang **4.040.000** đồng; anh Ngô Việt Sil **4.880.000** đồng; anh Nguyễn Tấn Thành **4.490.000** đồng; chị Lương Ngọc Thơ **3.980.000** đồng; chị Võ Thị Anh Thơ **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Minh Thoa **2.880.000** đồng; chị Lê Tuyết Thư **3.990.000** đồng; anh Phạm Chí Thượng **3.556.000** đồng; chị Phạm Thị Thu Thủy **2.880.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tiên **4.140.000** đồng; chị Nguyễn Cẩm Tiên **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Tính **2.880.000** đồng; anh Trương Ngọc Toán **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Quốc Toàn **5.030.000** đồng; chị Mai Huyền TrÁ

**3.030.000** đồng; chị Nguyễn Thị Thùy Trang **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Trúc **2.880.000** đồng; anh Huỳnh Trung Tú **3.030.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tú **3.180.000** đồng; chị Trần Thị Cẩm Tú **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Thanh Tùng **5.800.000** đồng; chị Ngô Nguyễn Bích Tuyền **2.880.000** đồng; chị Phạm Thị Ngọc Tuyền **4.880.000** đồng; chị Danh Tăng Tố Uyên **3.990.000** đồng; chị Hồ Thu Uyên **2.880.000** đồng; chị Trần Cát Vi **2.880.000** đồng; anh Danh Hoàng Vững **4.880.000** đồng; chị Trần Tường Vy **3.980.000** đồng; anh Lưu Bảo Xuyên **3.030.000** đồng; chị Trần Ngọc Như Ý **3.990.000** đồng; chị Huỳnh Ngọc Yến **2.880.000** đồng; chị Tạ Kim Yến **4.490.000** đồng; chị Lê Hạnh Nguyên **2.880.000** đồng; anh Phạm Hoàng Khang **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Yến Nhi **2.880.000** đồng; anh Phan Lâm Công Danh **2.880.000** đồng; chị Dương Thị Như Thanh **17.500.000** đồng và chị Đoàn Thị Bích Thủy **20.000.000** đồng.

[6] Hội đồng xét xử nhận thấy: Qua phần kết quả xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 10/8/2018 đến ngày 05/6/2019, Nguyễn Hồng Ân là sinh viên lớp Tài chính – NgA hàng khóa 13 (niên khóa 2018 – 2022) trường Đại Học Tây Đô thuộc phường Lê Bình, quận C, thành phố Cần Thơ và được bầu làm lớp trưởng. Ân được nhà trường giao nhiệm vụ quản lý lớp, hỗ trợ cố vấn học tập nắm bắt tình hình chung của lớp, là cầu nối truyền đạt các văn bản, thông tin của trường, khoa đến các sinh viên trong lớp. Trong thời gian này Nguyễn Hồng Ân đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt số tiền 262.527.000 đồng của 82 sinh viên trường Đại học Tây Đô. Ngoài ra, từ tháng 3 năm 2018 đến tháng 8 năm 2018 Ân còn dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của chị Dương Thị Như Thanh số tiền 17.500.000 đồng và của Đoàn Thị Bích Thủy số tiền 20.000.000 đồng. Tổng số tiền Ân chiếm đoạt của 84 bị hại là 300.027.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhA dA quận C truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Ân về tội ***“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*** theo điểm a khoản 3 điều 174 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ.

[7] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức về hành vi phạm tội của mình. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lười lao động mà bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của các bị hại. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cần thiết phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo giúp bị cáo sống có ích cho xã hội. Xét, mức hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[8] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã đồng ý khắc phục hậu quả cho các bị hại được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[9] Về phần trách nhiệm dA sự: Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại số tiền cụ thể như sau: chị Đoàn Thị Trâm Anh số tiền **3.406.000** đồng; chị Hà Thị Kiều Anh **2.880.000** đồng; anh Huỳnh Thái Bảo **3.030.000** đồng; anh Nguyễn



Hoàng Bảo **4.516.000** đồng; chị Cao Thị Kim Chi **3.030.000** đồng, anh Nguyễn Văn Chiến **3.556.000** đồng; chị Châu Hồng Cúc **3.556.000** đồng; chị Trần Thị Kim Cương **3.990.000** đồng; chị Nguyễn Thị Diệp Đang **3.990.000** đồng; anh Đặng Văn Danh **2.880.000** đồng; anh Trần Tiến Đạt **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Diễm **3.406.000** đồng; chị Đào Hồng Diệu **3.380.000** đồng; anh Hứa Hoàng Dự **2.880.000** đồng; anh Hồ Văn Dương **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Nhật Duy **3.030.000** đồng; anh Trần Kim Nghị Em **2.880.000** đồng; chị Võ Ngọc HẠ **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Văn Nhựt Hào **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Như Hoài **3.990.000** đồng; anh Hồ Văn Khanh **2.880.000** đồng; anh Lương Anh Khoa **3.030.000** đồng; anh Châu Tuấn Kiệt **2.880.000** đồng; anh Đặng Thanh Liêm **4.380.000** đồng; chị Mai Mỹ Linh **3.030.000** đồng, anh Trương Vũ Linh **1.110.000** đồng; chị Nguyễn Trương Ngọc Mai **500.000** đồng; chị Trần Xiêu Muội **3.030.000** đồng; chị Ngô Thị Thùy Ngã **2.880.000** đồng; chị Thạch Kim Ngã **1.610.000** đồng; anh Lê Hữu Nghĩa **675.000** đồng; anh Nguyễn Ngọc Ngoan **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Bích Ngọc **1.260.000** đồng; chị Đồng Thảo Nguyên **4.280.000** đồng; anh Bùi Thiện Nhã **2.880.000** đồng; anh Võ Thanh Nhã **3.980.000** đồng; anh Huỳnh Hoàng Nhật **4.140.000** đồng; chị Phạm Tuyết Nhi **2.880.000** đồng; chị Danh Thị Huyền Nhu **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Mộng Như **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Như **2.880.000** đồng; anh Đoàn Chí Nil **4.406.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Phúc **2.000.000** đồng; chị Trần Huỳnh Phương **2.880.000** đồng; anh Trịnh Đình Quý **150.000** đồng; anh Lư Thanh Quốc **2.880.000** đồng; anh Đỗ Ngọc Sang **4.040.000** đồng; anh Ngô Việt Sil **4.880.000** đồng; anh Nguyễn Tấn Thành **4.490.000** đồng; chị Lương Ngọc Thơ **3.980.000** đồng; chị Võ Thị Anh Thơ **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Minh Thoa **2.880.000** đồng; chị Lê Tuyết Thư **3.990.000** đồng; anh Phạm Chí Thượng **3.556.000** đồng; chị Phạm Thị Thu Thủy **2.880.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tiên **4.140.000** đồng; chị Nguyễn Cẩm Tiên **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Tính **2.880.000** đồng; anh Trương Ngọc Toàn **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Quốc Toàn **5.030.000** đồng; chị Mai Huyền Trã **3.030.000** đồng; chị Nguyễn Thị Thùy Trang **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Trúc **2.880.000** đồng; anh Huỳnh Trung Tú **3.030.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tú **3.180.000** đồng; chị Trần Thị Cẩm Tú **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Thanh Tùng **5.800.000** đồng; chị Ngô Nguyễn Bích Tuyên **2.880.000** đồng; chị Phạm Thị Ngọc Tuyên **4.880.000** đồng; chị Danh Tăng Tố Uyên **3.990.000** đồng; chị Hồ Thu Uyên **2.880.000** đồng; chị Trần Cát Vi **2.880.000** đồng; anh Danh Hoàng Vững **4.880.000** đồng; chị Trần Tường Vy **3.980.000** đồng; anh Lưu Bảo Xuyên **3.030.000** đồng; chị Trần Ngọc Như Ý **3.990.000** đồng; chị Huỳnh Ngọc Yến **2.880.000** đồng; chị Tạ Kim Yến **4.490.000** đồng; chị Lê Hạnh Nguyên **2.880.000** đồng; anh Phạm Hoàng Khang **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Yến Nhi **2.880.000** đồng; anh Phan Lâm Công Danh **2.880.000** đồng; chị Dương Thị Như Thanh **17.500.000** đồng và chị Đoàn Thị Bích Thủy **20.000.000** đồng.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và Dã sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

### **Tuyên bố:**

Bị cáo **Nguyễn Hồng Ân** phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ân.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng: Điều 584, Điều 585, Điều 586 Bộ luật DÂN sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

**Xử phạt:** **Nguyễn Hồng Ân** 09 năm tù giam về tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2021.

**Về phân trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại số tiền cụ thể như sau: chị Đoàn Thị Trâm Anh số tiền **3.406.000** đồng; chị Hà Thị Kiều Anh **2.880.000** đồng; anh Huỳnh Thái Bảo **3.030.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Bảo **4.516.000** đồng; chị Cao Thị Kim Chi **3.030.000** đồng; anh Nguyễn Văn Chiến **3.556.000** đồng; chị Châu Hồng Cúc **3.556.000** đồng; chị Trần Thị Kim Cương **3.990.000** đồng; chị Nguyễn Thị Diệp Đăng **3.990.000** đồng; anh Đặng Văn Danh **2.880.000** đồng; anh Trần Tiến Đạt **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Diễm **3.406.000** đồng; chị Đào Hồng Diệu **3.380.000** đồng; anh Hứa Hoàng Dự **2.880.000** đồng; anh Hồ Văn Dương **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Nhật Duy **3.030.000** đồng; anh Trần Kim Nghị Em **2.880.000** đồng; chị Võ Ngọc HÂN **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Văn Nhựt Hào **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Như Hoài **3.990.000** đồng; anh Hồ Văn Khanh **2.880.000** đồng; anh Lương Anh Khoa **3.030.000** đồng; anh Châu Tuấn Kiệt **2.880.000** đồng; anh Đặng Thanh Liêm **4.380.000** đồng; chị Mai Mỹ Linh **3.030.000** đồng; anh Trương Vũ Linh **1.110.000** đồng; chị Nguyễn Trương Ngọc Mai **500.000** đồng; chị Trần Xieu Muội **3.030.000** đồng; chị Ngô Thị Thùy NgÂN **2.880.000** đồng; chị Thạch Kim NgÂN **1.610.000** đồng; anh Lê Hữu Nghĩa **675.000** đồng; anh Nguyễn Ngọc Ngoan **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Bích Ngọc **1.260.000** đồng; chị Đồng Thảo Nguyên **4.280.000** đồng; anh Bùi Thiện NhÂN **2.880.000** đồng; anh Võ Thanh NhÂN **3.980.000** đồng; anh Huỳnh Hoàng Nhật **4.140.000** đồng; chị Phạm Tuyết Nhi **2.880.000** đồng; chị Danh Thị Huyền Như **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Mộng Như **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Như **2.880.000** đồng; anh Đoàn Chí Nil **4.406.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Phúc **2.000.000** đồng; chị Trần Huỳnh Phương **2.880.000** đồng; anh Trịnh Đình Quý **150.000** đồng; anh Lư Thanh Quốc **2.880.000** đồng; anh Đỗ Ngọc Sang **4.040.000** đồng; anh Ngô Việt Sil **4.880.000** đồng; anh Nguyễn Tấn Thành **4.490.000** đồng; chị Lương Ngọc Thơ **3.980.000** đồng; chị Võ Thị Anh Thơ **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Minh Thoa **2.880.000** đồng; chị Lê Tuyết Thư **3.990.000** đồng; anh Phạm Chí Thương **3.556.000** đồng; chị Phạm Thị Thu Thủy **2.880.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tiên **4.140.000** đồng; chị Nguyễn Cẩm Tiên **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Hoàng Tính **2.880.000** đồng; anh Trương Ngọc Toán **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Quốc Toàn **5.030.000** đồng; chị Mai Huyền TrÂN **3.030.000** đồng; chị Nguyễn Thị Thùy Trang **2.880.000** đồng; chị Nguyễn Thị Ngọc Trúc **2.880.000** đồng; anh Huỳnh

Trung Tú **3.030.000** đồng; chị Lê Thị Cẩm Tú **3.180.000** đồng; chị Trần Thị Cẩm Tú **2.880.000** đồng; anh Nguyễn Thanh Tùng **5.800.000** đồng; chị Ngô Nguyễn Bích Tuyền **2.880.000** đồng; chị Phạm Thị Ngọc Tuyền **4.880.000** đồng; chị Danh Tăng Tô Uyên **3.990.000** đồng; chị Hồ Thu Uyên **2.880.000** đồng; chị Trần Cát Vi **2.880.000** đồng; anh Danh Hoàng Vững **4.880.000** đồng; chị Trần Tường Vy **3.980.000** đồng; anh Lưu Bảo Xuyên **3.030.000** đồng; chị Trần Ngọc Như Ý **3.990.000** đồng; chị Huỳnh Ngọc Yến **2.880.000** đồng; chị Tạ Kim Yến **4.490.000** đồng; chị Lê Hạnh Nguyên **2.880.000** đồng; anh Phạm Hoàng Khang **2.880.000** đồng; chị Trần Thị Yến Nhi **2.880.000** đồng; anh Phan Lâm Công Danh **2.880.000** đồng; chị Dương Thị Như Thanh **17.500.000** đồng và chị Đoàn Thị Bích Thủy **20.000.000** đồng.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 15.001.000 đồng án phí Dã sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dã sự thì người thi hành án dã sự, người phải thi hành án dã sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dã sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dã sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt; trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.C.
- NTG Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Lưu HS – BA

**Bùi Trung Hiến**